

Bản án số: 137/2018/HS-PT
Ngày 18-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Thanh và ông Tôn Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Văn Trúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 118/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Trần Đình Q do có kháng cáo của bị cáo Trần Đình Quý đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2018/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Đình Q, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1983, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường Hương H1, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình V và bà Bùi Thị B; có vợ là chị Nguyễn Thị Thanh N và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08 tháng 4 năm 2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”, (theo Bản án số 14/2014/HSST ngày 08/4/2014); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Các bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị: Ngoài ra còn có 12 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 3 năm 2018, Đỗ Ngọc T đến nhà anh T1 ở tổ dân phố 9, phường Hương H, thị xã Hương T để mua hàng thì gặp Lê Đ và Nguyễn Văn T2 đang ngồi chơi. Do biết nhà hàng xóm ngày mai có đám kỵ nên T rủ Đ và T2 sang nhà thờ họ Lê (ở gần nhà anh T1) xem có đánh bài ăn tiền không để tham gia đánh thì Đ và T2 đồng ý. Khi vào bên trong nhà thờ thì T thấy có 01 cái chiếu, 01 cái chần và 01 bộ chén đĩa bên trong có 04 hột vị được cắt ra từ lá bài tứ lơ khơ (do nhà thờ không có người ở và thời gian trước đây có một một số đối tượng đến đánh bạc nên đã có sẵn các dụng cụ). T làm cái xóc đĩa cho Đ và T2 đặt tiền để đánh. Sau đó, lần lượt Nguyễn Văn T3, Nguyễn Đăng T4, Phạm Văn Nt, Trần Đình Q, Lê Văn C, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị Kim B, Hoàng Thị H, Trương Thị S và Lê Thị A đến cùng tham gia đánh bạc.

Cách thức đánh bạc như sau: Chiếu bạc được chia thành hai mặt, bên tay trái của người cầm cái là lẽ, bên tay phải là chẵn. Dùng 01 bộ chén, đĩa và 04 hột vị được cắt ra từ lá bài tứ lơ khơ và tiến hành xóc đĩa. Nếu ra 02 sấp, 02 ngửa thì gọi là chẵn, ai đánh chẵn thì thắng; nếu ra 04 sấp hoặc 04 ngửa thì gọi là chẵn, ai đánh chẵn thì thắng; nếu ra 03 sấp, 01 ngửa hoặc 03 ngửa, 01 sấp thì gọi là lẽ, ai đánh lẽ thì thắng. Các đối tượng tự quy định với nhau: phía bên tay phải của người xóc cái là đánh tiền mặt chẵn, phía bên tay trái của người xóc cái là đánh tiền mặt lẽ. Sau khi người chơi đánh tiền xuống sòng người xóc cái có thể mở chén ra hoặc đánh thêm bớt (đánh thừa), người chơi cũng có quyền đánh và mở chén đĩa ra để biết kết quả (gọi là đánh thừa). Tỷ lệ ăn thua mỗi ván là 01 ăn 01.

Sau khi thống nhất cách thức đánh bạc thì T cầm cái xóc đĩa cho T2, Đ, T3, T4, N, Q, C, P, B, H, S và A cùng nhau đánh. Đến khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 20 tháng 3 năm 2018 thì bị lực lượng Công an thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế bắt quả tang.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 bộ chén đĩa bằng sứ, 01 chần vải, 01 chiếu nhựa, 04 hột vị được cắt ra từ lá bài tứ lơ khơ đường kính 1,5cm.

- Tiền thu trực tiếp trên chiếu bạc số tiền: 16.750.000 đồng là số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

- Tiền thu giữ trong người các bị cáo có căn cứ để chứng minh các bị cáo đã và sẽ dùng số tiền để tham gia đánh bạc là 4.490.000 đồng

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 18/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà:

Tuyên bố các bị cáo Trần Đình Q, Đỗ Ngọc T, Lê Đ, Nguyễn Văn T2, Lê Văn C, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Đăng T4, Phạm Văn Nt, Nguyễn Thị Kim B, Hoàng Thị H, Trương Thị S, Nguyễn Thị P và Lê Thị A phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Đình Q;

- Xử phạt:

Bị cáo Trần Đình Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Phạt bổ sung: phạt tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý về tang vật của vụ án; về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24/7/2018, bị cáo Trần Đình Q có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Đình Q có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Bản án sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 18/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Hương T đã xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét vai trò, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Đình Q 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình, tình trạng sức khỏe không đảm bảo, bị cáo có nơi cư trú và nghề nghiệp ổn định, đã nộp xong khoản tiền phạt bổ sung nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Với các tình tiết như trên, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Quý, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo Quý được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình Q cũng thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng tội và bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Có cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại nhà thờ họ Lê ở tổ dân phố 9, phường Hương Hồ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, Công an thị xã Hương T đã phát hiện và bắt quả tang Đỗ Ngọc T, Lê Đ, Nguyễn Văn T2, Trần Đình Q, Lê Văn C, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Đăng T4, Phạm Văn N, Nguyễn Thị Kim B, Hoàng Thị H, Trương Thị S, Nguyễn Thị P và Lê Thị A đang đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa. Thu trực tiếp trên chiếu bạc số tiền 16.750.000 đồng và thu giữ trong người các bị cáo số tiền dùng để tham gia đánh bạc là 4.490.000 đồng. Tổng số tiền mà các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc là 21.240.000 đồng. Xét án sơ thẩm đã nhận định đúng, hành vi phạm tội của từng bị cáo để xét xử các bị

cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Đình Q, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo, xét thấy về nhân thân của bị cáo vào ngày 08 tháng 4 năm 2014 đã bị kết án về tội “Đánh bạc”, đến thời điểm phạm tội của vụ án này bị cáo đã được xóa án tích, trong vụ án này vai trò của bị cáo không đáng kể, bị cáo chỉ là người được rủ rê để tham gia, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, theo quy định tại tiểu mục 2 Điều 1 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo được xem là có nhân thân tốt. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện thi hành hình phạt bổ sung cũng như án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện sự ăn năn về hành vi của mình nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào, theo bệnh án và xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú thì hiện nay bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đang điều trị bệnh giãn tĩnh mạch thần kinh, cắt túi mật và thoái hóa đốt sống, đồng thời đang nuôi một con nhỏ (4 tuổi) bị bệnh tự kỷ. Do đó, bị cáo có khả năng tự cải tạo và thấy rằng nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt thì không gây ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Với các nhận định trên, thấy rằng việc bị cáo Quý xin hưởng án treo là có cơ sở, phù hợp với các quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên cần chấp nhận kháng cáo bị cáo Quý, sửa một phần bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế là cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Án phí Hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Đình Q, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 18/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế đối với phần hình phạt chính của bị cáo Trần Đình Q.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình Q 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Đình Q cho Ủy ban nhân dân phường Hương Hồ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Trần Đình Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí Hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Đình Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27 Công an tỉnh TT Huế;
- TAND thị xã Hương Trà;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- Công an thị xã Hương Trà;
- Chi cục THADS thị xã Hương Trà;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa HS, HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Cao Sơn